

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
T PHỐ PHAN THIẾT  
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 159/2021/HSST

Ngày: 12/11/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ PHAN THIẾT**

**T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Yến Linh

*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Đô

Bà Lưu Thị Thôi

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Nhàn - Thư ký Tòa án nhân dân T  
phố Phan Thiết.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết tham gia phiên  
tòa:** Bà Lương Thị Mai Chăm - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân T phố Phan Thiết xét  
xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 146/2021/HSST ngày 13 tháng 9 năm 2021 theo  
Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 294/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 9 năm 2021  
và Thông báo số/TB-TA ngày 26/10/2021 đối với các bị cáo:

**Lê Ngọc D (tên gọi khác Lâm g)** – sinh năm 1982 tại Bình Thuận.

Nơi ĐKKHKT: khu phố 05, phường Đức L, T phố P, tỉnh Bình Thuận

Chỗ ở hiện nay: khu phố 08, phường Đức L, T phố P, tỉnh Bình Thuận; nghề  
nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo:  
không; quốc tịch: Việt Nam; Cha không rõ, con bà Lê Thị G, sinh năm: 1944; Nghề  
nghiệp: không; Trú tại: Khu phố 3, phường Phú Tài, T phố Phan Thiết, tỉnh Bình  
Thuận; cha: không rõ; Vợ Trần Thị Thùy Da, sinh năm: 1988, có 02 con lớn nhất sinh  
năm: 2013, nhỏ nhất sinh năm 2019;

Tiền án: Ngày 05/6/2019, Lê Ngọc D bị TAND tỉnh Bình Thuận xử phạt 12  
tháng tù về hành vi “Bắt, giữ người trái pháp luật” (theo bản án số 44/2019/HS-PT).  
Chấp hành xong án phạt tù ngày 20/01/2020. Hiện chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn  
Cấm đi khỏi nơi cư trú.

**Lê Ngọc H** – sinh năm 1978 tại Bình Thuận.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Ung C, xã Hàm T, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh  
Bình Thuận; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính:  
nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L, sinh năm 1954 (chết)  
và bà Lương Thị L, sinh năm: 1954; Nghề nghiệp: già yếu – Nơi cư trú: Thôn Ung C,

xã Hàm T, huyện Hàm Thuận B, tỉnh Bình Thuận; Vợ tên Huỳnh Thị Bích T, sinh năm: 1993, có 03 con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ sinh năm: 2016; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại địa phương và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

- *Người bị hại:*

Trần Ngọc T, sinh năm: 2002 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 7, phường Phú Thủy, T phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Việt V, sinh năm: 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 13, phường Phú Thủy, T phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Huỳnh Đức T, sinh năm: 1990 (có mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 3, phường Phú Tài, T phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/11/2020, bà Ngô Thị N là mẹ vợ của Lê Ngọc D gọi điện thoại báo cho D bị mất trộm tài sản. Sau đó, D và bà Ngà đến Công an phường Phú H trình báo sự việc. Qua xem hình ảnh từ camera an ninh của Công an phường Phú H thì D nghi ngờ Trần Ngọc T là người lấy trộm tài sản nên đi tìm T để nói chuyện. Trong lúc đi tìm T thì D có gặp và nhờ Lê Ngọc H, Nguyễn Việt V và Huỳnh Đức T thấy T ở đâu thì báo cho D biết.

Vào khoảng 04 giờ ngày 14/11/2020, Vũ và H thấy T đang chơi bắn cá tại tiệm bắn cá Thiên Long LA tại khu phố 6, phường Phú Thủy, TP Phan Thiết, nên gọi điện thoại báo cho D biết. Trong lúc đang đi tìm Thành, D gặp Huỳnh Đức T tại một quán cà phê trên đường Nguyễn Phúc N thuộc phường Phú Thủy nên nhờ T đi cùng để đưa T đến cơ quan Công an. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 86C1-837.39 chở T đến tiệm bắn cá. Tại đây, D gặp T hỏi: *“Mày có lấy trộm tài sản của mẹ vợ anh ở Phú Hải không, nếu có lấy thì trả lại cho anh”*, T nói: *“em không biết”*. Nói chuyện được một lúc, T vẫn không thừa nhận việc lấy trộm tài sản nên D dùng tay khoác vai T nói *“ra ngoài nói chuyện”*. Khi ra trước cửa tiệm bắn cá, D dùng tay đánh vào vùng mặt T 02 cái rồi hỏi T có lấy trộm không nhưng T vẫn không nhận. D nói: *“Kiểm quán nước nào ngồi nói chuyện”* thì T đồng ý. Sau đó D điều khiển xe mô tô biển số 86C1-837.39 chở T ngồi giữa và T ngồi sau (do D và T đi cùng xe), còn H điều khiển xe mô tô biển số 59K1-993.29 chở Vũ theo sau xe D. Cả nhóm đi theo Quốc lộ 1A về hướng Hàm Thuận Bắc tìm quán nước nhưng do còn sớm chưa có quán nước nào mở cửa nên cả nhóm tiếp tục chạy. Khi chạy qua cầu Phú Long một đoạn, D lấy hình ảnh trong điện thoại đưa cho T xem và hỏi Thành: *“Có phải là mày không?”*. T xem xong

thì giấy giữa muốn nhảy khỏi xe làm xe mô tô biển số 86C1-837.39 do D điều khiển bị ngã, T bị xe ngã đè lên chân không đứng dậy được. T định bỏ chạy thì bị D túm áo giữ lại. Lúc này, H điều khiển xe mô tô biển số 59K1-993.29 chở Vũ đến thấy T bị xe đè lên chân nên đến dừng xe đỡ T dậy. D đưa T lên ngồi sau xe để H tiếp tục chở đi. Trên đường đi, D bảo H dừng xe để nói chuyện với Thành. Do đang chạy trên đường Quốc lộ đông người nên H rẽ vào một đường sỏi nhỏ gần khu vực núi Tazon (thuộc xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc) khoảng 10 mét thì dừng lại, T bỏ chạy thì bị D đuổi theo giữ lại. D nhặt một đoạn cây dài khoảng 01m dưới đất sau đó vừa dùng tay, vừa dùng cây đánh vào người Thành. H cũng dùng tay đánh vào đầu T và yêu cầu T ngồi xuống nói chuyện. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, do bị D và H đánh nên T thừa nhận việc lấy trộm tài sản nhà bà Ngà thì H và D đưa T lên xe mô tô chở đến Công an phường Phú Hải để trình báo.

Đối với V và T, sau khi ngã xe, T bị đau nên ngồi lại nghỉ, khoảng 05 phút sau không thấy D và H nên Vũ và T điều khiển xe mô tô đi tìm. T gọi điện thoại cho D thì biết T đã thừa nhận việc lấy trộm tài sản và đang được D và H đưa đến Công an phường Phú Hải làm việc. Nghe vậy, T điều khiển xe chạy về lại Phan Thiết, trên đường đi thì gặp D và H nên tất cả đưa T về Công an phường Phú Hải.

Khi đến Công an phường Phú Hải, T không thừa nhận việc lấy trộm tài sản và tố cáo Duy, H đã có hành vi bắt, giữ người trái pháp luật. Quá trình điều tra, D và H đã thừa nhận hành vi của mình nêu trên.

T và V khai khi D đánh T tại tiệm bán cá, T và V có đứng gần đó nhìn thấy nhưng không có hành vi gì. Khi D đưa T lên xe mô tô tìm quán nước ngồi nói chuyện, T và V thấy T đồng ý, không có hành vi chống đối nên đi theo, không biết việc D và H bắt giữ và đánh T sau đó.

#### **\* Vật chứng:**

- Thu giữ của Lê Ngọc D: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu đỏ, biển số 86C1-837.39, số máy: KF41E1721472, số khung: 4115KK718778

- Thu giữ của Lê Ngọc H: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh đen, biển số 59K1-993.29; số khung: G3D4E226276, số máy: 0610GY213369.

- Chị Trần Thị T ( là nhân viên tiệm bán cá Thiên Long LA) giao nộp: 01 USB bằng nhựa màu xanh có nắp bằng kim loại bên trong chứa đoạn clip ghi lại hình ảnh các bị can có hành vi bắt giữ người trái pháp luật, được trích xuất từ camera của cơ sở giải trí Thiên Long LA.

#### **Xử lý vật chứng:**

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu đỏ, biển số 86C1-837.39, số máy: KF41E1721472, số khung: 4115KK718778: D khai mua của Thuận (không rõ nhân thân) khoảng tháng 03/2020 với giá 17.000.000 đồng, khi mua không làm thủ tục sang tên. Qua xác minh, biển số xe 86C1-837.39 được cấp cho xe mô tô hiệu Honda Vision, số khung RLHJF5837JY487912, số máy JF86E0089613, chủ xe là Đinh Thị Thu T, sinh năm 1992, trú tại tổ 7, khu phố 5, phường Bình Hưng, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Qua làm việc, chị Thảo khai hiện vẫn đang sử dụng xe mô tô trên,

không bán cho người nào khác. Qua xác minh tại Phòng CSGT – Công an tỉnh Bình Thuận thì số máy: KF41E1721472, số khung: 4115KK718778 không tìm thấy dữ liệu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP. Phan Thiết tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển số 86C1-837.39 để điều tra và xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh đen, biển số 59K1-993.29; số khung: G3D4E226276, số máy: 0610GY213369: H khai xe mô tô trên của anh tên Lâm Ngọc P cho mượn sử dụng từ tháng 04/2020. Qua xác minh xe mô tô trên được cấp cho Lâm Ngọc P, địa chỉ 141 Lê Quang Sung, phường 6, quận 6 Tp Hồ Chí Minh. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP. Phan Thiết chưa làm việc được với Phụng nên tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển số 59K1-993.29 để điều tra và xử lý sau.

**Về phần dân sự:** Trần Ngọc T không yêu cầu các bị can bồi thường về mặt dân sự.

Với các hành vi nêu trên nên ngày 29/8/2021 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã ra Bản cáo trạng số 144/CT-VKS để truy tố bị cáo Lê Ngọc Duy, Lê Ngọc H về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” theo quy định tại khoản 01 Điều 157 Bộ luật hình sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết được phân công thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm phát biểu lời luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thừa nhận hành vi bắt giữ người trái pháp luật, Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”. Qua đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 01 Điều 157 Bộ luật Hình sự 2015; điểm s khoản 01 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Ngọc D từ 06 đến 09 tháng tù. Và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 01 Điều 157 Bộ luật Hình sự 2015; điểm i, s khoản 01 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Ngọc H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo không trình bày lời bào chữa cũng như không có ý kiến về lời luận tội của Viện kiểm sát đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an T phố Phan Thiết, Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về căn cứ buộc tội các bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như lời khai của người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Do nghi ngờ Trần Ngọc T trộm cắp tài sản của mẹ vợ Lê Ngọc D là bà Ngô Thị N vào ngày 13/11/2020 nên khoảng 04 giờ 30 phút ngày 14/11/2020, Lê Ngọc D, Lê Ngọc H đã đưa T lên xe mô tô chở đi tìm quán nước ngồi nói chuyện về việc lấy trộm tài sản, nhưng sau đó D và H đã có hành vi bắt, giữ Trần Ngọc T chở đến một đường sỏi gần khu vực núi Tazon thuộc xã Hàm Đ, huyện Hàm Thuận Bắc. Sau đó D và H dùng cây và tay đánh T để buộc T thừa nhận việc trộm cắp tài sản. Do bị đánh nên T đã thừa nhận lấy trộm tài sản của mẹ vợ D thì D và H mới chở T đến Công an phường Phú Hải để làm việc.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền tự do về thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an của xã hội, gây hoang mang, lo lắng, bất bình trong nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu T tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 01 Điều 157 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết đã truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ và đúng qui định của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy: Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ quyền tự do về thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ, thế nhưng vì để đạt được mục đích là nghi ngờ Trần Ngọc T trộm cắp tài sản của mẹ vợ, mà Lê Ngọc D, Lê Ngọc H đã đưa T lên xe mô tô chở đi tìm quán nước ngồi nói chuyện về việc lấy trộm tài sản, nhưng sau đó D và H đã có hành vi bắt, giữ Trần Ngọc T chở đến một đường sỏi gần khu vực núi Tazon thuộc xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc. Sau đó D và H dùng cây và tay đánh T để buộc T thừa nhận việc trộm cắp tài sản vì vậy nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi mà các bị cáo đã gây ra.

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ cụ thể nên hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc T hợp đồng phạm giản đơn. Cả hai bị cáo đều có vai trò ngang nhau, trực tiếp thực hiện hành vi bắt, giữ người bị hại Trần Ngọc T nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Hành vi của các bị cáo thể hiện tính nguy hiểm cao cho xã hội nên cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự và áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc nhằm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

### **[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:**

Đối với bị cáo Lê Ngọc D là người đã bị kết án về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” chưa được xóa án tích, nay tiếp tục phạm tội mới với lỗi cố ý, nên thuộc T hợp “Tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ quá trình điều tra, các bị can Lê Ngọc D đã T khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo D có 02 lần được Công an tỉnh Bình Thuận và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Đức L tặng giấy khen trong phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc. Hơn nữa, việc bị cáo D bắt giữ người bị hại là do nghi ngờ bị hại lấy trộm tài sản của gia đình Duy. Do vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo D.

Đối với bị cáo Lê Ngọc H không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo Lê Ngọc H phạm tội lần đầu và thuộc T hợp ít nghiêm trọng, đã T khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự có xem xét nhân thân của bị cáo Lê Ngọc H chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo H có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, nghĩ không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà nên giao bị cáo H về cho chính quyền địa phương theo dõi giám sát, giáo dục.

**[4]** Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp và với mức án mà Kiểm sát viên đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo Lê Ngọc D một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Và trong vụ án này, bị cáo Lê Ngọc H tham gia với vai trò thứ yếu, là đồng phạm giúp sức, chỉ làm theo yêu cầu của bị cáo Duy, hơn nữa bị cáo H có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng vì vậy nghĩ nên áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự khi xem xét lượng hình đối với H theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân T phố Phan Thiết là phù hợp.

Đối với Huỳnh Đức T và Nguyễn Việt V: quá trình điều tra xác định T và V có đi cùng Lê Ngọc D, Lê Ngọc H đến tiệm bán cá Thiên Long LA nhưng với mục đích tìm T để hỏi về việc lấy trộm tài sản tại nhà mẹ vợ D. Tại tiệm bán cá, khi D đưa T lên xe mô tô đi tìm quán nước ngồi nói chuyện thì T đồng ý, T và V không biết việc D và H bắt giữ T, đưa vào khu vực gần núi Tà Zôn đánh Thành. Trước đó giữa D, H và T, V cũng không bàn bạc, thống nhất với nhau về việc bắt giữ T nên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP. Phan Thiết không xử lý T và V với vai trò đồng phạm là có căn cứ.

**[5] Xử lý vật chứng:**

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, màu đỏ, biển số 86C1-837.39, số máy: KF41E1721472, số khung: 4115KK718778: D khai mua của Thuận (quen ngoài xã hội, không rõ nhân thân) khoảng tháng 03/2020 với giá 17.000.000 đồng, khi mua không làm thủ tục sang tên. Qua xác minh, biển số xe 86C1-837.39 được cấp cho xe mô tô hiệu Honda Vision, số khung RLHJF5837JY487912, số máy JF86E0089613, chủ xe là Đinh Thị Thu T, sinh năm 1992, trú tại tổ 7, khu phố 5, phường Bình Hưng, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Qua làm việc, chị Thảo khai hiện vẫn đang sử dụng xe mô tô trên, không bán cho người nào khác. Qua xác minh tại Phòng CSGT – Công an tỉnh Bình Thuận thì số máy: KF41E1721472, số khung: 4115KK718778 không tìm thấy dữ liệu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP. Phan Thiết tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển số 86C1-837.39 để điều tra và xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu xanh đen, biển số 59K1-993.29; số khung: G3D4E226276, số máy: 0610GY213369: H khai xe mô tô trên của anh tên Lâm Ngọc P cho mượn sử dụng từ tháng 04/2020. Qua xác minh xe mô tô trên được cấp cho Lâm Ngọc P, địa chỉ 141 Lê Quang Sung, phường 6, quận 6 Tp Hồ Chí Minh. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP. Phan Thiết chưa làm việc được với Phụng nên tiếp tục tạm giữ xe mô tô biển số 59K1-993.29 để điều tra và xử lý sau.

**[6] Về án phí:** Các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 01 Điều 157; điểm s khoản 01 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- **Tuyên bố:** Bị cáo Lê Ngọc D phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

- **Xử phạt:** Lê Ngọc D 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ vào khoản 01 Điều 157; điểm i, s khoản 01 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- **Tuyên bố:** Bị cáo Lê Ngọc H phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

- **Xử phạt:** Lê Ngọc H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Ngọc H cho Ủy ban nhân dân xã Hàm T, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. T hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trong T hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 135, 136 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (12/11/2021), đối với người bị hại là 15 ngày tròn kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

**TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(ĐÃ KÝ)**

**ĐỖ THỊ YẾN LINH**